

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/2023/NQ-HĐND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về quy định chức năng, quyền hạn, tổ chức bộ máy
của Sở An toàn vệ sinh thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6
năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của
Quốc hội về thí điểm một số cơ chế chính sách đặc thù phát triển Thành phố
Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12
năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết
một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14
tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định
số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức
các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Y tế về hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BCT ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Công thương về hướng dẫn chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về công thương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 30/2022/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét Tờ trình số 5918/TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về dự thảo Nghị quyết quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 1123/BC-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT NGHỊ

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy định này áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác tại Sở An toàn thực phẩm; các cá nhân, tổ chức có liên quan đến quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Đảm bảo bao quát đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm và bảo đảm tính thống nhất, thông suốt về quản lý ngành, lĩnh vực công tác.

2. Thống nhất đầu mối quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp với điều kiện tự nhiên, dân số, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu cải cách hành chính nhà nước.

3. Không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn với các tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 3. Vị trí, chức năng của Sở An toàn thực phẩm

1. Sở An toàn thực phẩm là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm, việc cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trên cơ sở chuyển chức năng từ Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương cho Sở An toàn thực phẩm.

2. Sở An toàn thực phẩm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về lĩnh vực an toàn thực phẩm của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công thương.

3. Trụ sở làm việc của Sở An toàn thực phẩm đặt tại số 57 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cơ sở 2 tại số 18 Cách Mạng Tháng Tám, phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA SỞ AN TOÀN THỰC PHẨM THÀNH PHỐ

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm

1. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm và các văn bản khác theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Dự thảo kế hoạch phát triển lĩnh vực an toàn thực phẩm, chương trình, dự án, đề án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm.

c) Dự thảo quyết định việc phân cấp, ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với Sở An toàn thực phẩm và Ủy ban

nhân dân các quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật.

d) Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm.

đ) Dự thảo quyết định thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ sự nghiệp công về an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và theo phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên.

2. Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo phân công về công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Dự thảo quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở An toàn thực phẩm.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án và các văn bản khác trong lĩnh vực an toàn thực phẩm sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến, giáo dục pháp luật và theo dõi thi hành pháp luật về các lĩnh vực theo nhiệm vụ quản lý nhà nước của Sở An toàn thực phẩm.

4. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành y tế:

a) Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về an toàn thực phẩm đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của Thành phố Hồ Chí Minh thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật.

b) Giám sát chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên; nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm; thực phẩm chức năng; các vi chất bổ sung vào thực phẩm và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế.

c) Tổ chức tiếp nhận và quản lý hồ sơ, cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm, Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với sản phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi. Tổ chức tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm; cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, nước đá dùng liền, nước đá dùng để chế biến thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm, cơ sở sản xuất thực phẩm khác không được quy định tại

danh mục của Bộ Công thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quản lý an toàn thực phẩm trên địa bàn; quản lý điều kiện bảo đảm an toàn đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ, thức ăn đường phố, cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, an toàn thực phẩm tại các chợ trên địa bàn và các đối tượng theo phân cấp quản lý.

5. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành công thương:

Triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ khâu sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sản phẩm sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột, bánh, mứt, kẹo, bao bì chứa thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành công thương và các sản phẩm khác, an toàn thực phẩm đối với các chợ, siêu thị, trung tâm thương mại và các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở Công thương.

6. Về lĩnh vực an toàn thực phẩm thuộc ngành nông nghiệp:

a) Tổ chức việc cấp giấy chứng nhận kiểm dịch sản phẩm động vật ra khỏi địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc sản xuất, chế biến, bảo quản muối và các sản phẩm từ muối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; thực hiện các quy chuẩn tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh muối (không bao gồm muối dùng trong lĩnh vực y tế).

c) Tổ chức thực hiện kiểm soát an toàn thực phẩm tại chợ thủy sản đầu mối trên địa bàn Thành phố; quản lý mua, bán, sơ chế, chế biến, bảo quản, xuất khẩu, nhập khẩu thủy sản, sản phẩm thủy sản trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

d) Hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá tình hình phát triển chế biến, bảo quản đối với các ngành hàng nông sản, lâm sản, thủy sản và muối.

đ) Hướng dẫn, kiểm tra về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định của pháp luật; hướng dẫn, tổ chức thẩm định, chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi được phân công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

e) Thống kê, đánh giá, phân loại về điều kiện bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm của cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông sản, lâm sản, thủy sản và muối; tổng hợp báo cáo kết quả đánh giá, phân loại các cơ sở sản xuất kinh doanh vật tư nông nghiệp theo quy định.

g) Thực hiện các chương trình giám sát an toàn thực phẩm, đánh giá nguy cơ và truy xuất nguồn gốc, điều tra nguyên nhân gây mất an toàn thực phẩm trong phạm vi được phân công trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

h) Kiểm tra, truy xuất, thu hồi, xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành và quy định của pháp luật.

i) Quản lý hoạt động kiểm nghiệm, tổ chức cung ứng dịch vụ công về chất lượng, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

k) Quản lý an toàn thực phẩm đối với khu vực và trung tâm logistics nông sản, chợ đầu mối, chợ đầu giá nông sản trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Thường trực Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thực phẩm; giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tiêu cực theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Giúp Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, các hội và các tổ chức phi chính phủ hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm theo quy định pháp luật.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực an toàn thực phẩm theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Sở An toàn thực phẩm.

12. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật và công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

13. Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, phòng chuyên môn nghiệp vụ, Thanh tra thuộc Sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm.

14. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đánh giá chất lượng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Sở theo quy định của pháp luật và theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

15. Quản lý tài chính, tài sản và tổ chức thực hiện ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

16. Hướng dẫn thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật; quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trong và ngoài công lập thuộc phạm vi lĩnh vực an toàn thực phẩm.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Công thương.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm

1. Giám đốc và Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm:

a) Sở An toàn thực phẩm có Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

b) Giám đốc Sở là Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh do Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bầu, là người đứng đầu Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở An toàn thực phẩm và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định phân công công tác đối với thành viên Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Giám đốc Sở An toàn thực phẩm không kiêm nhiệm người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

c) Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm theo quy định về bổ nhiệm cán bộ, giúp Giám đốc Sở An toàn thực phẩm thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ cụ thể do Giám đốc Sở An toàn thực phẩm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở An toàn thực phẩm và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc Sở ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở An toàn thực phẩm. Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm không kiêm nhiệm người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

d) Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Giám đốc,

Phó Giám đốc Sở An toàn thực phẩm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định theo quy định của Đảng và Nhà nước.

2. Sở An toàn thực phẩm có cơ cấu bao gồm:

- a) Văn phòng Sở.
- b) Thanh tra Sở.
- c) Phòng Kế hoạch - Tài chính.
- d) Phòng Cấp phép.
- đ) Phòng Quản lý tiêu chuẩn và Giám sát ngộ độc thực phẩm.
- e) Phòng Hợp tác quốc tế và Truyền thông.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở An toàn thực phẩm: Trung tâm Kiểm nghiệm Thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm.

4. Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm:

a) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm do Giám đốc Sở bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho từ chức, miễn nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước.

b) Người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm (gọi chung là người đứng đầu) chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước pháp luật về việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức được giao phụ trách.

c) Cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm (gọi chung là cấp phó của người đứng đầu) là người giúp người đứng đầu phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở, trước người đứng đầu và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi người đứng đầu vắng mặt, người đứng đầu ủy nhiệm cho một cấp phó điều hành các hoạt động của tổ chức thuộc và trực thuộc Sở.

Số lượng cấp phó của người đứng đầu các tổ chức thuộc và trực thuộc Sở An toàn thực phẩm thực hiện theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ GIÁM SÁT TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Sở An toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 7. Tổ chức giám sát triển khai, thực hiện

Thường trực, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giám sát quá trình tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Lệ